

*

Số - QĐ/ĐU

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác
của cơ quan Đảng ủy Thanh tra Chính phủ**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 167-QĐ/TW, ngày 19/5/2026 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy (chi bộ) bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương, cấp tỉnh nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng;
- Căn cứ Quyết định số 08-QĐ/ĐU, ngày 12/02/2025 của Đảng ủy Chính phủ thành lập Đảng bộ Thanh tra Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 66-QĐ/ĐU, ngày 06/7/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thanh tra Chính phủ về việc thành lập Cơ quan Đảng ủy Thanh tra Chính phủ;
- Căn cứ Quy chế số 01-QC/ĐU ngày 23/6/2026 của Đảng ủy Thanh tra Chính phủ về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Thanh tra Chính phủ nhiệm kỳ 2025-2030;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Đảng ủy.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Cơ quan Đảng ủy Thanh tra Chính phủ tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng Cơ quan Đảng ủy Thanh tra Chính phủ; Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Đảng ủy Chính phủ (để b/c);
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ TTCP;
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTCP;
- Đoàn TNCS HCM TTCP;
- Lưu VTĐU, VPĐU.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Hữu Hòa

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số -QĐ/ĐU, ngày / /2026
của Ban Chấp hành Đảng bộ Thanh tra Chính phủ)

**Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của
Cơ quan Đảng ủy Thanh tra Chính phủ**

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Cơ quan Đảng ủy Thanh tra Chính phủ (sau đây gọi tắt là Cơ quan Đảng ủy) do Ban Chấp hành Đảng bộ Thanh tra Chính phủ thành lập, gồm đồng chí Phó Bí thư chuyên trách Đảng ủy và cán bộ, công chức, người lao động thuộc các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy.

2. Cơ quan Đảng ủy trực tiếp quản lý hành chính, điều phối hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc; thực hiện các quy trình về quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng, kỷ luật; thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công tác quản lý nội bộ đối với cán bộ, công chức, người lao động thuộc Cơ quan Đảng ủy theo phân công, phân cấp; được sử dụng kinh phí và con dấu của Đảng ủy trong hoạt động theo quy định.

3. Cơ quan Đảng ủy làm việc theo chế độ thủ trưởng; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, sự chỉ đạo của Bí thư Đảng ủy và sự quản lý, điều hành trực tiếp của Thủ trưởng Cơ quan Đảng ủy.

4. Việc quản lý hành chính, điều phối hoạt động và quản lý nội bộ của Cơ quan Đảng ủy không làm thay chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chuyên môn, nghiệp vụ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và người đứng đầu các cơ quan này.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Tổ chức thực hiện công tác quản lý hành chính, điều phối hoạt động và quản lý nội bộ đối với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và cán bộ, công chức, người lao động thuộc Cơ quan Đảng ủy.

2. Tổ chức thực hiện các quy trình về quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, người lao động thuộc Cơ quan Đảng ủy theo phân công, phân cấp. Ban Tổ chức Đảng ủy thực hiện chức năng tham mưu, hướng dẫn, thẩm

định về chuyên môn theo quy định; người đứng đầu các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc phối hợp tổ chức thực hiện đối với cán bộ, công chức, người lao động thuộc cơ quan mình.

3. Tổ chức hoặc tham gia nghiên cứu khoa học theo phân công của cấp có thẩm quyền.

4. Sử dụng kinh phí và con dấu của Đảng ủy theo đúng thẩm quyền, mục đích, chế độ và quy trình.

5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác quản lý hành chính, điều phối hoạt động và quản lý nội bộ theo Quy chế làm việc của Đảng ủy và yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy hoặc các tập thể được phân cấp, ủy quyền theo Quy chế làm việc của Đảng ủy.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Cơ quan Đảng ủy gồm đồng chí Phó Bí thư chuyên trách Đảng ủy và cán bộ, công chức, người lao động chuyên trách công tác đảng thuộc 04 cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc:

- a) Ban Tổ chức Đảng ủy;
- b) Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy;
- c) Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy;
- d) Văn phòng Đảng ủy.

2. Thủ trưởng Cơ quan Đảng ủy là đồng chí Phó Bí thư chuyên trách Đảng ủy do Ban Thường vụ Đảng ủy phân công.

3. Biên chế của Cơ quan Đảng ủy là tổng biên chế của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc; việc phân bổ, điều chỉnh biên chế giữa các cơ quan do Tập thể Thường trực Đảng ủy xem xét, quyết định trong tổng biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 4. Nhiệm vụ, trách nhiệm của Thủ trưởng Cơ quan Đảng ủy

1. Thủ trưởng Cơ quan Đảng ủy chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Tập thể Thường trực Đảng ủy, Tập thể các đồng chí: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, các Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy là Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy và Bí thư Đảng ủy về công tác quản lý hành chính,

điều phối hoạt động, quản lý nội bộ và việc thực hiện các nhiệm vụ được giao của Cơ quan Đảng ủy.

2. Trực tiếp quản lý hành chính, điều phối hoạt động và thực hiện công tác quản lý nội bộ đối với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và cán bộ, công chức, người lao động thuộc Cơ quan Đảng ủy.

3. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2; điều phối công việc quản lý hành chính, hoạt động chung và nhiệm vụ liên quan đến nhiều cơ quan theo phân công của cấp có thẩm quyền.

4. Thực hiện nhiệm vụ chủ tài khoản của Đảng ủy Thanh tra Chính phủ theo Quy chế làm việc của Đảng ủy và quyết định của cấp có thẩm quyền.

5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo; kịp thời báo cáo, xin ý kiến cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề quan trọng, phức tạp, có ý kiến khác nhau hoặc vượt phạm vi quản lý, điều hành.

6. Không can thiệp, quyết định thay hoặc chịu trách nhiệm thay về nội dung chuyên môn, nghiệp vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và người đứng đầu các cơ quan này.

Điều 5. Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và cán bộ, công chức, người lao động chuyên trách công tác đảng

1. Người đứng đầu cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Tập thể Thường trực Đảng ủy, Tập thể các đồng chí: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, các Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy là Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy theo nội dung được phân cấp, ủy quyền và cấp có thẩm quyền về nội dung, chất lượng, tiến độ thực hiện chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc.

2. Người đứng đầu cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc trực tiếp phân công, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, người lao động thuộc cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy; phối hợp với Thủ trưởng Cơ quan Đảng ủy thực hiện công tác quản lý nội bộ theo phân công, phân cấp.

3. Cán bộ, công chức, người lao động chuyên trách công tác đảng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ theo phân công của người đứng đầu cơ quan chuyên trách

tham mưu, giúp việc; chịu sự quản lý hành chính của Thủ trưởng Cơ quan Đảng ủy và chịu trách nhiệm cá nhân về tiến độ, chất lượng, tính chính xác và bảo mật của nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Mọi quan hệ với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, các tập thể được phân cấp, ủy quyền và Bí thư Đảng ủy Thanh tra Chính phủ

1. Cơ quan Đảng ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, kết luận, ý kiến chỉ đạo và nhiệm vụ được giao.

2. Đối với Tập thể Thường trực Đảng ủy và Tập thể các đồng chí: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, các Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy là Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, Cơ quan Đảng ủy thực hiện các nhiệm vụ được giao trong phạm vi phân cấp, ủy quyền; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến theo thẩm quyền và Quy chế làm việc của Đảng ủy.

3. Cơ quan Đảng ủy chịu sự chỉ đạo của Bí thư Đảng ủy Thanh tra Chính phủ; kịp thời báo cáo, xin ý kiến đối với những vấn đề quan trọng, phức tạp hoặc vượt thẩm quyền.

Điều 7. Mọi quan hệ với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

1. Quan hệ giữa Cơ quan Đảng ủy với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc là quan hệ quản lý hành chính, điều phối hoạt động và phối hợp công tác. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc chủ động thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chuyên môn theo quy định và chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, tiến độ sản phẩm tham mưu của mình.

2. Đối với công việc quản lý hành chính, hoạt động chung liên quan đến nhiều cơ quan mà cấp có thẩm quyền chưa xác định cơ quan chủ trì, Thủ trưởng Cơ quan Đảng ủy chủ trì trao đổi với người đứng đầu các cơ quan liên quan để xác định cơ quan làm đầu mối; trường hợp chưa thống nhất thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đối với nhiệm vụ chuyên môn, cơ quan chủ trì được xác định theo chức năng, nhiệm vụ hoặc phân công của cấp có thẩm quyền.

3. Khi có ý kiến khác nhau, người đứng đầu các cơ quan có trách nhiệm trực tiếp trao đổi, thống nhất. Trường hợp không thống nhất về quản lý hành chính, điều phối hoạt động thì báo cáo Thủ trưởng Cơ quan Đảng ủy; trường hợp không

thống nhất về nội dung chuyên môn, nghiệp vụ thì cơ quan chủ trì tổng hợp đầy đủ các ý kiến khác nhau, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chịu sự quản lý hành chính, điều phối hoạt động và quản lý nội bộ của Cơ quan Đảng ủy như các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc khác. Hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện theo Điều lệ Đảng, các quy định về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Điều 8. Mối quan hệ với Chi bộ Cơ quan Đảng ủy

Quan hệ giữa Cơ quan Đảng ủy với Chi bộ Cơ quan Đảng ủy là quan hệ phối hợp giữa quản lý, điều hành hành chính của Thủ trưởng Cơ quan Đảng ủy với việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng của Chi bộ.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng Cơ quan Đảng ủy tổ chức thực hiện; trong quá trình thực hiện, tổng hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, trình Ban Chấp hành Đảng bộ quyết định việc sửa đổi, bổ sung.